

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 1 năm 2025



Dịch vụ đăng ký dạy thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT

Dạy thêm, học thêm là một nhu cầu thực tế trong hệ thống giáo dục Việt Nam, giúp học sinh củng cố, mở rộng kiến thức và nâng cao năng lực học tập. Tuy nhiên, để đảm bảo hoạt động này diễn ra minh bạch, tránh tình trạng lạm dụng học sinh, Nhà nước đã ban hành Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT, quy định cụ thể về việc tổ chức và đăng ký dạy thêm, học thêm. Bài viết dưới đây sẽ phân tích các quy định quan trọng của Thông tư 29, từ điều kiện đăng ký, thủ tục cấp phép đến trách nhiệm của các bên liên quan, qua đó góp phần làm sáng tỏ những vấn đề pháp lý đặt ra đối với hoạt động dạy thêm hiện nay.

Chuyên đề 1

QUY ĐỊNH

Về việc chỉ giảm thuế giá trị gia tăng xuống còn 8% đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ.

Chuyên đề 2

QUY ĐỊNH

Bổ sung điều kiện để doanh nghiệp trở thành công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán.

Chuyên đề 3

QUY ĐỊNH

Về tăng mạnh mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các phương tiện khi tham gia giao thông.

Chuyên đề 4

QUY ĐỊNH

Về việc sửa đổi tài sản được đưa ra bán đấu giá theo Luật Đấu giá tài sản.

PHẦN 1

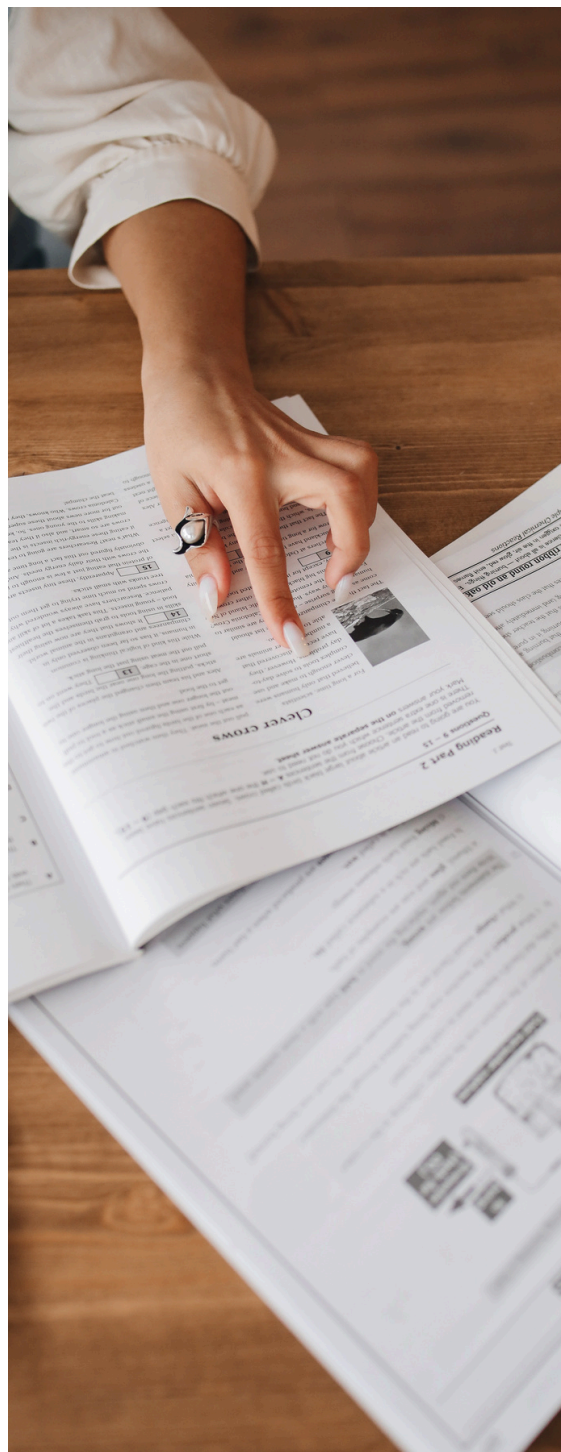
Dịch vụ đăng ký dạy thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT

1) Khái niệm dạy thêm, học thêm

Theo quy định tại Điều 2 của Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT quy định về Giải thích từ ngữ:

"1. Dạy thêm, học thêm là hoạt động dạy học phụ thêm ngoài thời lượng quy định trong kế hoạch giáo dục đối với các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) trong Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường là hoạt động dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục khác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức thực hiện.



3. *Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường là hoạt động dạy thêm, học thêm không do nhà trường quy định tại khoản 2 Điều này tổ chức thực hiện.*

Như vậy, theo quy định mới, dạy thêm, học thêm bao gồm hai hình thức: trong nhà trường do cơ sở giáo dục tổ chức và ngoài nhà trường do cá nhân hoặc tổ chức thực hiện. Hoạt động này bổ sung ngoài thời lượng quy định của chương trình giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.



2) Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

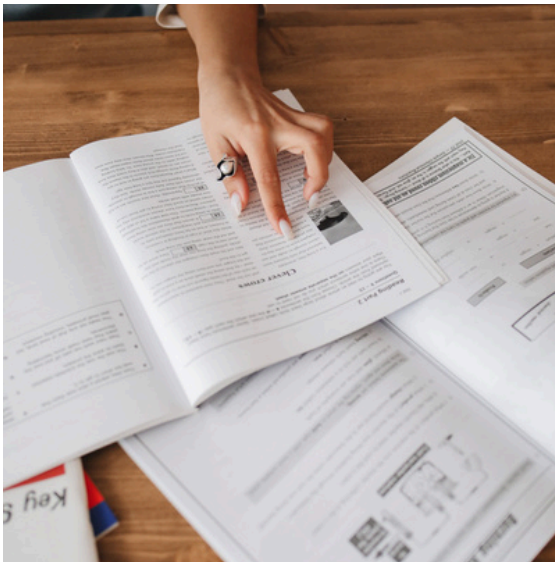
Căn cứ Điều 4 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT quy định các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm:

“Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

1. *Không tổ chức dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.*
2. *Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường không được dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.*
3. *Giáo viên thuộc các trường công lập không được tham gia quản lý, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.”*

Do đó, cá nhân là giáo viên trường công lập không thể đăng ký hộ kinh doanh dạy thêm vì không được quản lý, điều hành hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường. Tuy nhiên, họ vẫn có thể tham gia giảng dạy nếu không vi phạm các quy định hiện hành.





3) Điều kiện để giáo viên ngoài công lập đăng ký kinh doanh dạy thêm

Từ ngày 14/02/2025, theo Điều 6 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT: tại khoản 1 quy định về Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường:

Các cá nhân, tổ chức muốn hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường cần tuân thủ các yêu cầu sau:

a) Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật

- Cá nhân, tổ chức dạy thêm có thu tiền phải đăng ký kinh doanh theo hình thức phù hợp, chẳng hạn như hộ kinh doanh.
- Đáp ứng đúng và đủ các hồ sơ theo quy định về đăng ký kinh doanh
- Sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tổ chức dạy thêm phải tuân thủ các quy định về thuế, tài chính, lao động và các nghĩa vụ liên quan.

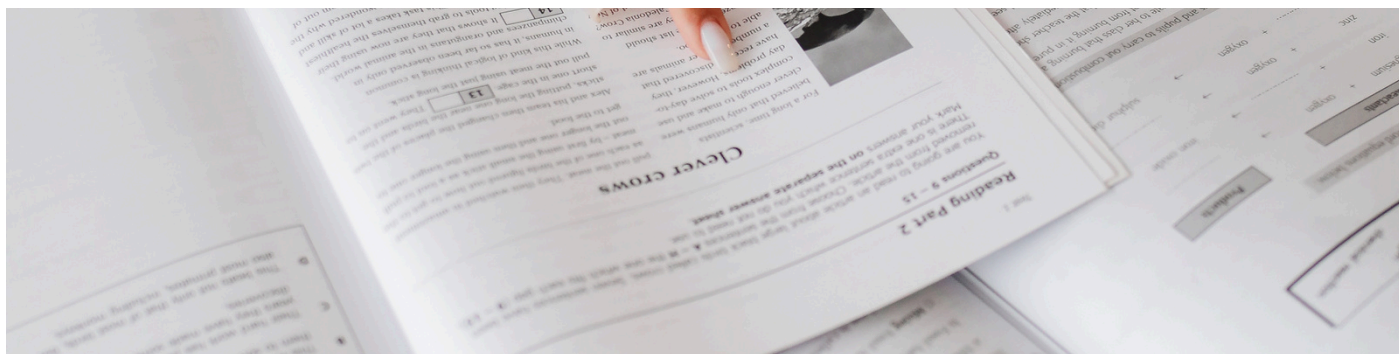
b) Công khai thông tin hoạt động dạy thêm, học thêm

Trước khi tổ chức dạy thêm, cơ sở dạy thêm phải công khai thông tin về hoạt động của mình theo một trong hai hình thức:

- Niêm yết trực tiếp tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở.
- Công khai trên cổng thông tin điện tử (nếu có).



3) Điều kiện để giáo viên ngoài công lập đăng ký kinh doanh dạy thêm



Thông tin cần công khai gồm:

- Danh sách môn học được tổ chức dạy thêm: Môn học phải phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.
- Thời lượng dạy thêm theo từng khối lớp: Quy định rõ thời gian học trong tuần/tháng để đảm bảo không gây quá tải cho học sinh.
- Danh sách người dạy thêm: Phải có thông tin về người dạy, đảm bảo họ đáp ứng điều kiện theo quy định.
- Mức thu tiền học thêm: Phải được công khai rõ ràng, minh bạch để tránh tình trạng thu phí bất hợp lý.
- Địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức:
 1. Địa điểm phải đảm bảo cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn, không gây ảnh hưởng đến khu dân cư xung quanh.
 2. Hình thức có thể là học trực tiếp hoặc trực tuyến, nhưng phải đáp ứng điều kiện về trang thiết bị dạy học.
 3. Thời gian tổ chức cần hợp lý, tránh trùng với lịch học chính khóa của học sinh.

3) Điều kiện để giáo viên ngoài công lập đăng ký kinh doanh dạy thêm



Điều kiện đối với người dạy thêm ngoài nhà trường

a. Phẩm chất đạo đức

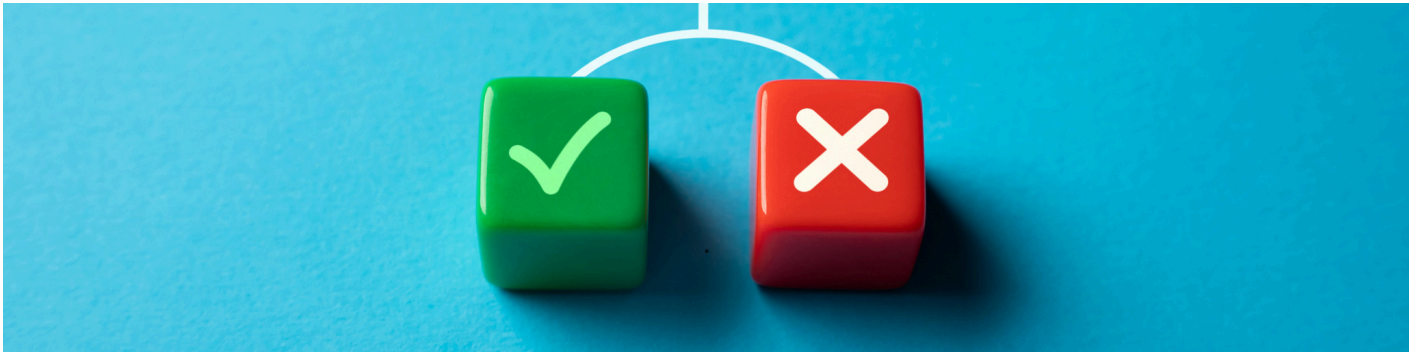
- Không vi phạm pháp luật, không bị xử lý kỷ luật về các hành vi liên quan đến đạo đức nhà giáo.
- Không có tiền án, tiền sự về các tội danh liên quan đến trẻ em, giáo dục, đạo đức công vụ.

b. Năng lực chuyên môn phù hợp với môn học giảng dạy

- Không yêu cầu bắt buộc có bằng sư phạm nhưng phải có kiến thức chuyên môn tốt về môn học giảng dạy.
- Có thể là giáo viên, cử nhân chuyên ngành liên quan hoặc người có chứng chỉ chuyên môn phù hợp.
- Với các môn năng khiếu như âm nhạc, thể thao, kỹ năng sống, người dạy cần có bằng cấp/chứng nhận hoặc kinh nghiệm thực tế.



3) Điều kiện để giáo viên ngoài công lập đăng ký kinh doanh dạy thêm



Điều kiện đối với giáo viên trường công lập tham gia dạy thêm ngoài nhà trường

a. Phải báo cáo với Hiệu trưởng nhà trường

Trước khi dạy thêm ngoài nhà trường, giáo viên phải báo cáo đầy đủ với Hiệu trưởng về các nội dung sau:

- Môn học tham gia giảng dạy.
- Địa điểm tổ chức lớp học.
- Hình thức giảng dạy (trực tiếp hay trực tuyến).
- Thời gian dạy thêm (để tránh trùng lịch học chính khóa).

b. Không được dạy thêm cho học sinh mình đang dạy chính khóa

- Giáo viên không được tổ chức hoặc tham gia giảng dạy có thu phí đối với học sinh mà mình đang giảng dạy theo chương trình giáo dục chính khóa tại trường.
- Mục đích của quy định này là tránh việc giáo viên ép buộc học sinh phải học thêm hoặc tạo ra sự bất bình đẳng trong đánh giá kết quả học tập.





4) Quy định về xử phạt nếu vi phạm quy định dạy thêm

- Đối với hộ kinh doanh không đăng ký thành lập hộ kinh doanh (khoản 1 Điều 62 Nghị định 122/2021/NĐ-CP)

Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

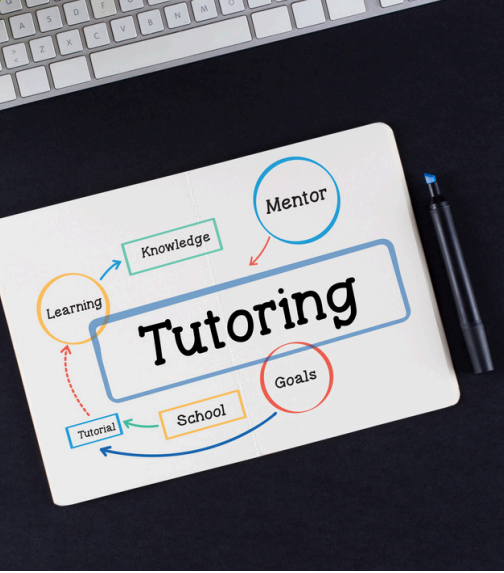
Cá nhân, các thành viên hộ gia đình đăng ký kinh doanh nhiều hơn một hộ kinh doanh;

Không được quyền thành lập hộ kinh doanh nhưng vẫn thành lập hộ kinh doanh;

Không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định;

Không đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.

⚠ Mức phạt này là mức phạt áp dụng đối với cá nhân. Đối với tổ chức thì sẽ gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân (theo khoản 2 Điều 4 Nghị định 122/2021/NĐ-CP).



4) Quy định về xử phạt nếu vi phạm quy định dạy thêm

- Đối với trường hợp phải đăng ký thành lập công ty nhưng không thực hiện việc đăng ký (khoản 4 Điều 46 Nghị định 122/2021/NĐ-CP)

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

Hoạt động kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp mà không đăng ký;

Tiếp tục kinh doanh khi đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu tạm ngừng kinh doanh, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh.

Trường hợp có vi phạm pháp luật về thuế thì xử lý theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế.

⚠️ Mức phạt này là mức phạt áp dụng đối với tổ chức. Đối với cá nhân thì mức phạt sẽ bằng 1/2 mức phạt tiền đối với cá nhân (theo khoản 2 Điều 4 Nghị định 122/2021/NĐ-CP).

5) Ảnh hưởng của quy định mới đến giáo viên và học sinh

Quy định mới về dạy thêm ngoài nhà trường theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT mang đến nhiều tác động đáng kể đối với giáo viên và học sinh.

Đối với giáo viên, quy định này mở ra cơ hội cho nhiều người không có bằng sư phạm nhưng có năng lực chuyên môn phù hợp tham gia giảng dạy. Đồng thời, những giáo viên ngoài hệ thống công lập có thể đăng ký hộ kinh doanh để hoạt động hợp pháp.



Tuy nhiên, giáo viên trường công lập bị hạn chế khi không được đứng tên đăng ký hộ kinh doanh hay quản lý, điều hành trung tâm dạy thêm ngoài nhà trường. Ngoài ra, nếu tham gia dạy thêm, phải báo cáo với nhà trường, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính. Trường hợp không đăng ký kinh doanh theo quy định, giáo viên có thể bị xử phạt với mức phạt cao.

Đối với học sinh, quy định mới giúp minh bạch hóa hoạt động dạy thêm, đảm bảo quyền lợi của người học thông qua việc công khai thông tin về giáo viên, chương trình giảng dạy và học phí. Tuy nhiên, học phí có thể tăng do giáo viên phải đăng ký kinh doanh, chịu thuế và các chi phí vận hành. Bên cạnh đó, việc bỏ yêu cầu giáo viên phải có bằng sư phạm có thể làm nảy sinh lo ngại về chất lượng giảng dạy.



6) Các trường hợp đặc biệt và ngoại lệ



a. Giáo viên công lập nghỉ hưu hoặc nghỉ việc có được đăng ký dạy thêm không?

Theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, giáo viên thuộc các trường công lập khi còn công tác không được tham gia quản lý, điều hành hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường. Tuy nhiên, đối với giáo viên đã nghỉ hưu hoặc nghỉ việc, họ không còn thuộc sự quản lý của nhà trường nên có thể đăng ký kinh doanh và tổ chức dạy thêm hợp pháp nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định. Điều này mở ra cơ hội cho nhiều giáo viên giàu kinh nghiệm tiếp tục giảng dạy và hỗ trợ học sinh ngoài khuôn khổ trường học.

b. Giáo viên công lập dạy thêm miễn phí có vi phạm quy định không?

Quy định hiện hành chủ yếu nhắm đến việc kiểm soát hoạt động dạy thêm có thu tiền. Theo Điều 4 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, giáo viên đang giảng dạy tại các trường công lập không được dạy thêm ngoài nhà trường nếu có thu phí từ học sinh do mình phụ trách. Tuy nhiên, nếu giáo viên dạy thêm miễn phí, không thu học phí hay bất kỳ khoản đóng góp nào, thì không bị xem là vi phạm. Điều này đồng nghĩa với việc giáo viên có thể hỗ trợ học sinh bằng các lớp học miễn phí mà không cần đăng ký kinh doanh, miễn là không tổ chức dạy thêm với mục đích thương mại.

7) Giải pháp thay thế cho giáo viên công lập muốn dạy thêm



Tham gia trung tâm dạy thêm hợp pháp

Thay vì tự tổ chức dạy thêm, giáo viên công lập có thể giảng dạy tại các trung tâm dạy thêm đã được cấp phép hoạt động. Các trung tâm này tuân thủ quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh và có đầy đủ điều kiện tổ chức giảng dạy ngoài nhà trường. Việc tham gia giảng dạy tại trung tâm giúp giáo viên không phải lo về thủ tục pháp lý, đồng thời vẫn có cơ hội hỗ trợ học sinh và phát triển chuyên môn.



Hợp tác với các tổ chức giáo dục ngoài nhà trường

Ngoài trung tâm dạy thêm, giáo viên công lập có thể hợp tác với các tổ chức giáo dục hợp pháp như các dự án giáo dục, trung tâm bồi dưỡng kỹ năng, nền tảng học trực tuyến hoặc các chương trình giảng dạy phi lợi nhuận. Việc hợp tác này không chỉ giúp giáo viên tiếp tục giảng dạy mà còn mở ra cơ hội áp dụng các phương pháp giáo dục mới, nâng cao trải nghiệm học tập cho học sinh.





Như vậy, tùy thuộc vào nhu cầu giảng dạy, cá nhân, tổ chức hoặc giáo viên tư nhân có nhu cầu dạy thêm bên ngoài, từ đó đưa ra quyết định đăng ký kinh doanh theo hình thức nào. Bên cạnh đó, để thực hiện việc đăng ký kinh doanh cũng cần tuân theo các thủ tục do Luật doanh nghiệp quy định.

Tóm lại, việc đăng ký dịch vụ dạy thêm theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT tác động đáng kể đến giáo viên, học sinh và các tổ chức giáo dục.

Quy định này tạo sự minh bạch trong hoạt động dạy thêm, đảm bảo giáo viên có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức và tuân thủ pháp luật. Học sinh được bảo vệ khỏi áp lực học thêm không cần thiết, đồng thời có cơ hội học tập trong môi trường chất lượng hơn. Đối với các trung tâm dạy thêm, việc đăng ký theo đúng quy định giúp họ thực hiện hoạt động giảng dạy một cách hợp pháp, tránh những rủi ro pháp lý và xây dựng nên thương hiệu.

Tuy nhiên, quy trình đăng ký có thể gây khó khăn ban đầu cho giáo viên, đặc biệt là cá nhân có quy mô nhỏ lẻ.

PHẦN 2

Tóm tắt điểm mới nổi bật của một số văn bản có hiệu lực trong tháng



01

Quy định về việc chỉ giảm thuế giá trị gia tăng xuống còn 8% đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ.

Ngày 31/12/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 180/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025, quy định về chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 174/2024/QH15. Theo Nghị định này, các cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% đối với hàng hóa, dịch vụ được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này. Cụ thể, các nhóm hàng hóa dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% thì sẽ áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 8% theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, không phải các nhóm mặt hàng, dịch vụ nào cũng đều được giảm xuống mức thuế GTGT. Các nhóm hàng hóa, dịch vụ sau đây sẽ không được áp dụng mức thuế suất 8%, bao gồm:

- Những hàng hóa, dịch vụ không nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu;
- Những sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Giảm thuế GTGT nhằm khuyến khích tiêu dùng đối với những mặt hàng thiết yếu trong đời sống. Còn những mặt hàng không thiết yếu, các sản phẩm phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt hay mặt hàng xa xỉ, thì không nên kích cầu tiêu dùng.

Bổ sung điều kiện để doanh nghiệp trở thành công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán.



Từ ngày 01/01/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, số 56/2024/QH15 chính thức có hiệu lực, sửa đổi và bổ sung một số nội dung trong Luật Chứng khoán năm 2019, số 54/2019/QH14.

Theo Luật sửa đổi, một doanh nghiệp trở thành công ty đại chúng phải đáp ứng điều kiện về tài chính. Cụ thể, doanh nghiệp phải đáp ứng hai điều kiện chính:

- Có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên;
- Có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ.

Việc bổ sung điều kiện về vốn chủ sở hữu khi doanh nghiệp muốn trở thành công ty đại chúng, Luật nhấn mạnh tầm quan trọng và thiết yếu năng lực tài chính của chủ sở hữu. Khi vốn chủ sở hữu được đảm bảo thì quá trình vận hành doanh nghiệp sẽ hạn chế được những rủi ro về tài chính.



Quy định về việc tăng mạnh mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các phương tiện khi tham gia giao thông.

Ngày 26/12/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 168/2024/NĐ-CP, quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ, chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

Theo đó, tại Nghị định 168/2024/NĐ-CP, một số hành vi vi phạm giao thông đã được tăng mức xử phạt vi phạm hành chính lên rất cao.



Theo Nghị định này, người tham gia giao thông vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ có thể bị phạt lên đến mức cao nhất là 40 triệu đồng. Tùy vào từng hành vi vi phạm cụ thể sẽ có mức phạt hành chính tương ứng. Cụ thể, mức phạt cao nhất đối với xe ô tô là 40 triệu đồng và 10 triệu đồng đối với xe mô tô, xe gắn máy.

Ngoài ra, một số quy định đã được sửa đổi như người đang điều khiển xe **dùng tay cầm và sử dụng** điện thoại hoặc các thiết bị điện tử khác sẽ được xem là vi phạm pháp luật. Do đó, việc gắn điện thoại lên xe để xem bản đồ, chỉ đường sẽ không còn là hành vi không được phép nữa.

Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định thêm một lỗi vi phạm mới là hành vi điều khiển xe chở người 4 bánh có gắn động cơ, xe chở hàng 4 bánh có gắn động cơ đi vào cao tốc sẽ có thể bị phạt lên đến 14 triệu đồng.

Sửa đổi đối tượng là tài sản được đưa ra bán đấu giá theo Luật Đấu giá tài sản.

Vào ngày 27/6/2024, Luật số 37/2024/QH15 được ban hành nhằm sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

Theo Luật mới, tài sản được đưa ra bán đấu giá vẫn tiếp nối Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được chia thành hai nhóm là tài sản phải thông qua bán đấu giá và tài



sản do cá nhân, tổ chức tự nguyện lựa chọn đấu giá.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật mới, nhóm tài sản phải thông qua bán đấu giá đã có sự bổ sung các tài sản sau:

- Quyền sử dụng rừng, cho thuê rừng;
- Tài sản của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản;
- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng;
- Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước;
- Tài sản là quyền sử dụng mã, số viễn thông và tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

Đồng thời, Luật mới đã bãi bỏ tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước.

PHẦN 3

Một số văn bản có hiệu lực trong tháng

STT	Tên văn bản	Ngày có hiệu lực
LUẬT		
1	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính của Quốc hội, số 56/2024/QH15	01/01/2025
2	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Quốc hội, số 36/2024/QH15	01/01/2025
3	Luật Đầu tư công của Quốc hội, số 58/2024/QH15	01/01/2025
4	Luật Tổ chức Tòa án nhân dân của Quốc hội, số 34/2024/QH15	01/01/2025
5	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu giá tài sản của Quốc hội, số 37/2024/QH15	01/01/2025
6	Luật Thủ đô của Quốc hội, số 39/2024/QH15	01/01/2025

7	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của Quốc hội, số 42/2024/QH15	01/01/2025
8	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ của Quốc hội, số 40/2024/QH15	01/01/2025
9	Luật Đường bộ của Quốc hội, số 35/2024/QH15	01/01/2025
10	Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự của Quốc hội, số 25/2023/QH15	01/01/2025

NGHỊ ĐỊNH

1	Nghị định 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	01/01/2025
2	Nghị định 160/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe	01/01/2025
3	Nghị định 143/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động	01/01/2025
4	Nghị định 156/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đầu giá biên số xe	01/01/2025

5	Nghị định 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ	01/01/2025
6	Nghị định 142/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý kho vật chứng và tài liệu, đồ vật	01/01/2025
7	Nghị định 152/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 62/2015/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định 33/2020/NĐ-CP	01/01/2025
8	Nghị định 149/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	01/01/2025
9	Nghị định 161/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyên hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyên hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	01/01/2025
10	Nghị định 170/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng	01/01/2025

11	Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe	01/01/2025
12	Nghị định 169/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân phường của Thành phố Hà Nội	01/01/2025
13	Nghị định 176/2024/NĐ-CP quản lý sử dụng kinh phí từ xử phạt vi phạm giao thông đường bộ và đầu giá biên số xe sau khi nộp vào NSNN	01/01/2025
14	Nghị định 177/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng	01/01/2025
15	Nghị định 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	01/01/2025

16	Nghị định 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	01/01/2025
17	Nghị định 180/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội.	01/01/2025
THÔNG TƯ		
1	Thông tư 22/2024/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về thanh toán chi phí thuốc, thiết bị y tế trực tiếp cho người có thẻ bảo hiểm y tế đi khám bệnh, chữa bệnh	01/01/2025
2	Thông tư 35/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ	01/01/2025
3	Thông tư 79/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biên số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng	01/01/2025

4	Thông tư 44/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ vận chuyên hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không	01/01/2025
5	Thông tư 63/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường sắt của Cảnh sát giao thông	01/01/2025
6	Thông tư 73/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông	01/01/2025
7	Thông tư 38/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ	01/01/2025
8	Thông tư 69/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định về chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông	01/01/2025
9	Thông tư 65/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định kiểm tra kiên thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ để được phục hồi điểm giấy phép lái xe	01/01/2025

10	Thông tư 50/2024/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ trực tuyến trong ngành Ngân hàng	01/01/2025
11	Thông tư 36/2024/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng	01/01/2025
12	Thông tư 71/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe	01/01/2025

NGHỊ QUYẾT

1	Nghị quyết 173/2024/QH15 về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.	01/01/2025
2	Nghị quyết 175/2024/QH15 thành lập thành phố Huế trực thuộc trung ương	01/01/2025